

Số: **3746** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **03** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em đang điều trị (F0) và trẻ em thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã: Trị An, Tân An và Hiếu Liêm của huyện Vĩnh Cửu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 233/TTr-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 763/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em đang điều trị COVID-19 (F0) và trẻ em thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã: Trị An, Tân An và Hiếu Liêm của huyện Vĩnh Cửu gồm 40 trẻ em với số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ trẻ em đang điều trị nhiễm COVID-19 (F0) và trẻ em thực hiện cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương

theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng





**DANH SÁCH HỖ TRỢ ĐỐI VỚI TRẺ EM ĐANG ĐIỀU TRỊ (F0) VÀ TRẺ EM THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ (F1) DO ĐẠI DỊCH COVID-19
TẠI CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ TẠM THỜI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIÊN TÂN VÀ XÃ PHÚ LÝ HUYỆN VĨNH CỬU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3746 /QĐ-UBND ngày 03 / 10 /2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ Và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Kinh phí hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
I	Xã Trị An						
1	Ngũ Nguyễn Ngọc Ngân		29/08/2011	Ấp 1, xã Trị An	09/08/2021	1.000.000	F0
2	Ngũ Ngọc Phương Quỳnh		28/02/2015	Ấp 1, xã Trị An	09/08/2021	1.000.000	F0
3	Ngũ Ngọc Tường Vy		08/01/2011	Ấp 1, xã Trị An	09/08/2021	1.000.000	F0
4	Nguyễn Thị Thủy Tiên		16/09/2018	Ấp 1, xã Trị An	15/08/2021	1.000.000	F0
5	Lê Đình Thuận	09/02/2007		Ấp 1, xã Trị An	25/08/2021	1.000.000	F0
6	Ngô Phạm Gia Thiện	20/08/2014		Ấp 1, xã Trị An	16/09/2021	1.000.000	F0
7	Ngô Phạm Thanh Trúc		26/07/2016	Ấp 1, xã Trị An	18/08/2021	1.000.000	F0
8	Hoàng Long	10/07/2016		Ấp 1, xã Trị An	17/09/2021	1.000.000	F1
9	Hoàng Minh	21/07/2019		Ấp 1, xã Trị An	17/09/2021	1.000.000	F1
10	Hồ Lê Quốc Thiện	30/08/2011		Ấp 1, xã Trị An	16/07/2021	1.000.000	F1
11	Đoàn Ngọc Gia Hân		22/11/2016	Ấp 1, xã Trị An	16/07/2021	1.000.000	F1
12	Nguyễn Thị Kim Trâm		31/03/2007	Ấp 1, xã Trị An	14/07/2021	1.000.000	F1
13	Nguyễn Phạm Phương Nhi		31/03/2013	Ấp 2, xã Trị An	22/07/2021	1.000.000	F1
14	Phùng Thị Gia Bảo		10/10/2007	Ấp 2, xã Trị An	30/07/2021	1.000.000	F1
II	Xã Tân An						
15	Huỳnh Thị Kim Hương		25/04/2011	Ấp Cây Xoài, xã Tân An	22/08/2021	1.000.000	F0
16	Huỳnh Lê Hữu Đạt	30/12/2020		Ấp Cây Xoài, xã Tân An	22/08/2021	1.000.000	F0
17	Lăng Trí Dũng	11/03/2011		Ấp Bình Chánh, xã Tân An	14/08/2021.	1.000.000	F0

STT	Họ Và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Kinh phí hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
18	Tô Văn Tỉnh	16/01/2011		Áp Cây Xoài, xã Tân An	06/09/2021	1.000.000	F0
19	Tô Ngọc Ái		04/10/2009	Áp Cây Xoài, xã Tân An	06/09/2021	1.000.000	F0
20	Phan Ngọc Trâm		28/08/2019	Áp Cây Xoài, xã Tân An	06/09/2021	1.000.000	F0
21	Đỗ Cẩm Nhung		13/11/2020	Áp Thái An, xã Tân An	15/08/2021	1.000.000	F1
22	Phùng Minh Thành	05/03/2019		Áp Thái An, xã Tân An	15/08/2021	1.000.000	F1
23	Trần Nghĩa Trung	02/11/2007		Áp Bình Chánh, xã Tân An	05 /8/2021	1.000.000	F1
24	Đỗ Trọng Nghĩa	02/05/2017		Áp Thái An, xã Tân An	06 /8 /2021	1.000.000	F0
25	Huỳnh Thị Phương Linh		28/06/2010	Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
26	Huỳnh Đức Khang	30/06/2013		Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
27	Huỳnh Ngọc Bảo Ánh		06/12/2011	Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
28	Huỳnh Thủy Tiên		11/11/2016	Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
29	Nguyễn Huỳnh Bảo Hiếu		23/12/2018	Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
30	Nguyễn Anh Tài	25/09/2020		Áp Cây Xoài, xã Tân An	24/8/2021	1.000.000	F1
31	Trương Sĩ Hào	28/03/2006		Áp Thái An, xã Tân An	03/9/2021	1.000.000	F1
32	Trương Sĩ Luân	11/08/2007		Áp Thái An, xã Tân An	03/9/2021	1.000.000	F1
33	Nguyễn Kim Thi		24/09/2006	Áp Cây Xoài, xã Tân An	06/9/2021	1.000.000	F1
II	Xã Hiếu Liêm						
34	Lê Dương Thùy		30/12/2010	Áp 2 xã Hiếu Liêm	11/08/2021	1.000.000	F0
35	Lê Tuyết Thanh		06/03/2012	Áp 2 xã Hiếu Liêm	11/08/2021	1.000.000	F0
36	Đào Phương Thảo		15/11/2014	Áp 2 xã Hiếu Liêm	11/08/2021	1.000.000	F0
37	Đào Đăng Khoa	10/03/2019		Áp 2 xã Hiếu Liêm	18/08/2021	1.000.000	F0
38	Đào Thị Phương Thúy		12/02/2006	Áp 2 xã Hiếu Liêm	20/08/2021	1.000.000	F0

STT	Họ Và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Kinh phí hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
39	Lê Đức Gia Huy	01/01/2013		Ấp 2 xã Hiếu Liêm	07/09/2021	1.000.000	F1
40	Lê Đức Gia Hưng	08/01/2018		Ấp 2 xã Hiếu Liêm	07/09/2021	1.000.000	F1
Tổng cộng						40.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 40.000.000 đồng
(Bốn mươi triệu đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng